

*Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 9 năm 2022*

Số: 378/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 247/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07/7/2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Đỗ Quang T** – Sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Số nhà A, ngõ B, phố T, TDP 3, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội.

+ **Chị Trương Thị H** – Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số nhà A, ngõ B, phố T, TDP 3, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] - *Về tình cảm vợ chồng*: Anh Đỗ Quang T và chị Trương Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/9/2014 tại UBND phường M, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp; bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn. Nay anh, chị thuận tình ly hôn.

[2] - *Về con chung*: Anh, chị có 01 con chung là Đỗ Quang H, sinh ngày 02/19/2016. Nay hai bên thỏa thuận để chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] - *Về tài sản, nhà đất, công nợ chung*: Hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Anh Đỗ Quang T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận về toàn bộ vụ/việc dân sự của anh chị là tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn và hòa giải thành.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Quang T và chị Trương Thị H.

- *Về con chung:*

+ Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên giao chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Quang H, sinh ngày 02/19/2016 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

+ Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- *Về tài sản, nhà đất và công nợ chung:* Anh, chị xác nhận không có tài sản, nhà – đất và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. *Về lệ phí dân sự sơ thẩm:* Anh Đỗ Quang T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: 0043292, ngày 7/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Vũ Quang Hậu**

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.